

Bản án số: 439/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 07- 08 - 2023

V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Phan Minh Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Bé;

Ông Nguyễn Đức Duy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Trà My- Kiểm sát viên.

Vào ngày 07 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 318/2023/TLST-HNGĐ ngày 23/04/2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/07/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 91/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28/07/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1992.

HKTT: Ấp T B, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Bình Thới A, xã Bình Trung, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

Bị đơn: Anh **Lê Bá H**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp T B, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

(Chị T có mặt; anh H vắng mặt phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện và bản tự khai cùng ngày 05/06/2023 và trong quá trình xét xử nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ngọc T trình bày:* Chị và anh H chung sống với nhau vào năm 2012, đến năm 2015 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhị Bình huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng với nhau về quan điểm sống và do anh H có quan hệ với người phụ nữ khác. Từ tháng

8/2020 Chị T bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống và từ đó anh chị sống ly thân luôn cho đến nay. Nay Chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được, nên yêu cầu được ly hôn với anh Lê Bá H.

Về con chung: Có hai con chung tên Lê Nguyễn Bảo T1 – sinh năm 26/12/2012 Lê Nguyễn Bảo N - sinh ngày 21/11/2015. Hiện nay hai cháu đang sống chung với chị, khi ly hôn Chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại bản tự khai ngày 05/07/2023, bị đơn là anh Lê Bá H trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Ngọc T chung sống với nhau vào năm 2012, đến năm 2015 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Trung. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do Chị T nghi ngờ anh có quan hệ với người phụ nữ khác. Sau đó Chị T bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ năm 2021 cho đến nay. Anh có tới lui về nhà mẹ vợ để thăm vợ con, nhưng cách đây vài tháng do Chị T thấy tấm hình của anh chụp với người phụ nữ nên ghen tuông và có đơn yêu cầu ly hôn. Nay anh không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ thương con.*

Về con chung: Có hai con chung tên Lê Nguyễn Bảo T1 – sinh năm 26/12/2012 Lê Nguyễn Bảo N - sinh ngày 21/11/2015. Hiện nay hai cháu đang sống chung với Chị T. Do anh không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu giải quyết con chung. Nếu giả sử Toà cho ly hôn, anh đồng ý giao hai con chung cho Chị T trực tiếp nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000 đồng/1cháu cho đến khi trưởng thành.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang phát biểu:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc T. Cho chị Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với anh Lê Bá H. Về con chung giao hai cháu Lê Nguyễn Bảo T1 – sinh năm 26/12/2012 và Lê Nguyễn Bảo N - sinh ngày 21/11/2015 cho Chị T trực tiếp nuôi dưỡng vì hiện nay hai cháu đang sống chung với mẹ, đồng thời các cháu có nguyện vọng được sống với mẹ. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do tại phiên toà Chị T không yêu cầu. Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Lê Bá H vắng mặt đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có mặt để tham dự phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng anh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Nhận thấy, chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Lê Bá H sống chung sống với nhau vào năm 2012 và có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Về mâu thuẫn vợ chồng do anh chị bất đồng với nhau về quan điểm sống và tại phiên tòa Chị T không chứng minh được anh H có quan hệ với người phụ nữ khác nhưng cả hai đều thừa nhận đã sống ly thân với nhau. Tại bản tự khai anh H không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ thương con, nhưng từ khi hoà giải đến nay anh H không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn của anh chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho Chị T được ly hôn với anh H là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Có hai con chung tên Lê Nguyễn Bảo T1 – sinh năm 26/12/2012 và Lê Nguyễn Bảo N - sinh ngày 21/11/2015, Chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung và tại phiên tòa chị vẫn giữ nguyên yêu cầu không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy từ khi anh chị sống ly thân đến nay Chị T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung, đồng thời các con chung có nguyện vọng được sống với mẹ. Do đó cần tiếp tục giao hai con chung cho Chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do Chị T không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng được qui định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xét phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 228, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ngọc T.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc T với anh Lê Bá H.

2. Về con chung: Giao hai con chung tên Lê Nguyễn Bảo T1 – sinh năm 26/12/2012 và Lê Nguyễn Bảo N - sinh ngày 21/11/2015 cho Chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi chung do Chị T không yêu cầu.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở quyền này.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0021887 ngày 19/06/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, nên Chị T đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Nhị Bình, huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trịnh Phan Minh Trâm

